

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 245 /2022/HSST
Ngày 27 tháng 10 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Tuyết Trang

2. Bà Nguyễn Thị Huyền Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan – Thư ký Toà án nhân dân Quận Hai Bà Trưng – thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng - thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan Anh – Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 27.10.2022, tại trụ sở, Toà án nhân dân Quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 234/2022/HSST ngày 12.10.2022 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Thị V; Sinh năm: 1989. Giới tính: Nữ. HKTT: B, phường C, H, Hà Nội. Nơi ở: Lang thang. Nghề nghiệp: Không. Văn hóa: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông: Nguyễn Văn P (c). Con bà: Vũ Thị D. Danh chỉ bản số 125 ngày 16.4.2022 do Công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Tiền án, tiền sự: Không. Đầu thú ngày 16.4.2022. Tạm giữ từ ngày 16.4.2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Vũ Hồng Q; Sinh năm: 1987. Giới tính: Nam. HKTT và nơi ở: T, phường H, quận H, Hà Nội. Nghề nghiệp: Lái xe. Văn hóa: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông: Vũ Kim C. Con bà: Trịnh Thị P. Danh chỉ bản số 259 ngày 07.7.2022 do công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: Chị Nguyễn Thu H1 (sinh năm: 1988; HKTT: N, tổ 32 phường T, quận H, Hà Nội. Nơi ở: 75 N, phường L, quận H, Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Trần Thu H2 (sinh năm: 1989; HKTT: 314B L, phường T, quận H, Hà Nội. Nơi ở: 314A N, phường T, quận H, Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Lê Mạnh Q1 (sinh năm: 1981; HKTT: 97A tổ 32B phường T, quận H, Hà Nội. Nơi ở: 314A N, phường T, quận H, Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Chị Nguyễn Thu H3 (sinh năm: 1985; Địa chỉ: 312 N, tổ 32 phường , quận H, Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị V: Luật sư Đặng Xuân Định – Văn phòng Luật sư Tri Đức, Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị V có quan hệ bạn bè với chị Nguyễn Thu H1. Khoảng tháng 6/2020, V chia tay với người yêu là chị Nguyễn Thu T (SN: 1986; trú tại số 2 ngõ H, phường P, quận H) là bạn của chị H1. Do nghi ngờ chị H1 là người kích động dẫn đến việc hai người chia tay nên V đã gọi điện nói chị H1 dẫn đến hai bên có lời qua tiếng lại. Khoảng 17h ngày 4/9/2020, chị H1 đi chơi cùng người bạn tên Y (hiện chưa xác định được nhân thân, địa chỉ) thì gặp V đang đi 1 mình ở khu vực đề Trần Khát Chân, phường Thanh Lương nên hai bên xảy ra xô xát, chị H1 đã tát V 01 cái, lúc này Nguyễn Thu T có mặt đã kịp thời can ngăn. V và H1 bỏ đi, sau đó V gọi điện cho Vũ Hồng Q là bạn của V và nói: “Em bị H1 đánh, anh đi ra mặt cho em” và hẹn Q đón ở phố Hàm Long. Khoảng 19h00 cùng ngày, Q đi xe ô tô (hiện không xác định được) đến đón V. Sau đó Q chở V đi đến nhà H1. Trên đường đi, Q có gọi điện cho chị H1 mục đích để V và H1 nói chuyện giải quyết dứt điểm mâu thuẫn thì bị chị H1 chửi và không gặp nên Q nghĩ sự việc phức tạp nên đã lấy 1 chiếc kéo bấm loại cắt chỉ dài khoảng 10,5cm để trong hộp đựng đồ của ô tô đưa cho V cầm để nếu xảy ra đánh nhau thì V sử dụng. Khi đi đến nhà H1, V và Q nhìn thấy H1 đang ngồi chơi trong nhà chị Trần Thu H2 (SN: 1989) và anh Lê Mạnh Q1 (SN: 1981; cùng trú tại: 314A N, P.T). Do thấy trong nhà có đông người nên Q bàn với V phải nhờ thêm người trợ giúp sợ vào không đánh lại được, V đồng ý. Q gọi điện cho Phạm Minh C (SN: 1985; TQ: phường P, quận Đ) kể lại sự việc và nhờ C cử cho thêm người đi cùng mục đích để nếu xảy ra đánh nhau thì có người hỗ trợ. C đồng ý và bảo Q đến ngõ Quan Thổ 1, phường Hàng Bột, quận Đống Đa để đón. Q và V đi đến trước số nhà 31 ngõ Quan Thổ 1 thì gặp Đ, H4 và 1 thanh niên khác (hiện chưa xác định được nhân thân, địa chỉ) là người của C đứng chờ sẵn ở đó, tất cả lên xe ô tô do Q điều khiển quay lại nhà chị H2. Khoảng 20h30’ cùng ngày khi nhóm của V đi đến khu vực đề Nguyễn khoái, Q dừng xe để xe ô tô trên đề và tất cả xuống xe đi vào nhà chị H2. V đi trước còn Q và các đối tượng đi sau. Lúc này chị H2 và H1 vẫn đang ngồi nói chuyện ở bàn uống nước nhà chị H2 thì V chạy vào chỗ H1 cả hai lôi kéo nhau vào phía bên trong nhà, trong lúc hai bên giằng co xô sát, V dùng tay phải lấy chiếc kéo do Q đưa từ trước giấu trong túi quần bên phải ra đâm 5-6 nhát vào 2 tay của chị H1 nhưng chị H1 vẫn túm áo không bỏ tay ra khỏi người V, V tiếp tục đâm từ dưới lên và từ trên xuống dưới về phía người chị H1 và trúng phần ngực của chị H1. Cả hai vẫn tiếp tục giằng co lôi kéo nhau vào phía bên trong cầu thang tầng 1 nhà chị H2, sự việc diễn ra nhanh, thấy ầm ĩ Q chạy vào giữ tay chị H1, anh Q1 cũng vào giữ tay cầm kéo của V và giật ra khỏi tay V làm chiếc kéo rơi xuống đất. Trong quá trình đánh nhau cũng có 1 nam thanh niên (hiện chưa xác định được nhân thân, địa chỉ) cầm 1 khúc gỗ dài khoảng 60cm đi vào trong nhà chị H2 thì bị chị Nguyễn Thu H3 (SN: 1985; TQ: trú tại: 312 N, P.T) là chị gái của H1 đi sang nhà H2 đã nhìn thấy và kéo thanh niên này ra ngoài đồng thời giằng được khúc gỗ từ tay người nam thanh niên trên. Lúc này mọi người can ngăn nên V và nhóm của Q bỏ về.

Tang vật thu giữ gồm 01 chiếc kéo dạng kéo bấm bằng kim loại chuỗi đồ dài khoảng 10,5cm và 1 thanh gỗ dài khoảng 60 cm.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị V bỏ trốn. Ngày 26/4/2021, Cơ quan CSĐT-Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định truy nã bị can đối với Nguyễn Thị V. Ngày 16/4/2022, Nguyễn Thị V đã ra đầu thú.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thị V và Vũ Hồng Q khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. V khai do khi vào bị chị H1 túm áo ấn đầu V xuống nên V đã dùng kéo đâm về phía người chị H1, không nhằm vào vị trí nào trên người chị H1 và không nhìn rõ những người đi cùng làm gì.

Vũ Hồng Q khai nhận: Khi đưa kéo cho V mục đích để nếu xảy ra đánh nhau thì V sẽ dùng kéo đánh lại. Q không nhận đã giữ tay chị H1 cho V đâm.

Đối với thương tích của chị H1. Ngày 15/9/2020, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích.

Ngày 24/9/2020, Trung tâm pháp y Hà Nội đã có kết luận giám định tỷ lệ thương tích của chị Nguyễn Thu H1. Tại bản kết luận giám định số 981 thể hiện:

- + 02 sẹo vết thương phía ngoài bên vú trái: 01%
- + 02 sẹo vết thương phía ngoài bên vú phải: 01%
- + 02 sẹo vết thương mặt trước bên cẳng tay phải: 02%
- + 05 sẹo vết thương cẳng tay trái: 03%
- + Sẹo vết thương 1/3 dưới ngoài cánh tay trái: 02%
- + Sẹo vết thương mặt trước 1/3 trên cẳng tay trái: 02%
- + Sẹo vết thương cổ tay trái: 02%

Nhiều khả năng các thương tích do vật có cạnh sắc gây nên. Tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 11%.

Về dân sự: Chị H1 yêu cầu bồi thường số tiền 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng chẵn).

Tại Cơ quan điều tra chị H1 khai: Khi V vào túm cổ áo chị H1, chị cũng túm cổ áo của V, hai bên giằng co chưa ai đánh được ai. Do thấy có hai nam thanh niên trong nhóm V đi vào nên chị đã kéo cả V vào phía trong, khi chị bị V dùng kéo đâm thì chỉ có Q giữ vai chị.

Quá trình điều tra thể hiện ngoài lời khai của chị H1, không có tài liệu nào khác thể hiện có hai nam thanh niên (trong đó có Q) giữ vai chị H1 cho V đâm.

Đối với việc V khai bị chị H1 tát 1 cái vào chiều ngày 4/9/2020, chị H1 không thừa nhận đã tát V. Ngoài lời khai của V còn có lời khai của chị Nguyễn Thu T nhìn thấy chị H1 tát V. Quá trình điều tra V không yêu cầu đề nghị gì và cũng hết thời hiệu xử phạt hành chính nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

V khai bị chị H1 và chị Trần Thu H2 túm tóc ấn đầu V, ngoài lời khai của V thì không có ai nhìn thấy việc chị Hương túm tóc của V khi đánh nhau nên không có căn cứ xử lý đối với chị Hương.

Đối với thương tích của anh Lê Mạnh Q1 là do giằng kéo từ tay V làm bị xước da ở lòng bàn tay phải và anh Q1 khai bị V đá 1 cái vào chân nhưng không có thương tích. Ngoài lời khai của anh Q1 bị V đá thì không có tài liệu nào khác, anh Q1 từ chối giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường dân sự nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trong vụ án này. Đối với Phạm Minh C, Cơ quan điều tra đã xác minh và triệu tập nên làm việc nhưng C vắng mặt tại nơi cư trú. Do vậy chưa làm rõ được các đối tượng do C cử đến hỗ trợ cho Q. Cơ quan

điều tra đã ra Quyết định truy tìm đối tượng nhưng chưa có kết quả. Do vậy, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách tài liệu liên quan đến hành vi của Phạm Minh C, Đ, H4 và 1 nam thanh niên (hiện chưa xác định được nhân thân, địa chỉ) để tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau. Ngày 22/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã có công văn yêu cầu Cơ quan điều tra đưa các tài liệu đã tách rút liên quan đến Phạm Minh C, Đ, H4 và 1 nam thanh niên (hiện chưa xác định được nhân thân, địa chỉ) để giải quyết theo thủ tục tin báo tố giác tội phạm.

Tại bản cáo trạng số 177/CT/VKS-HS ngày 29.8.2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng thì các bị cáo Nguyễn Thị V, Vũ Hồng Q bị truy tố về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 (điểm a khoản 1) điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

* Tại phiên tòa, Luật sư Đặng Xuân Định bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị V có ý kiến:

Sự việc bắt nguồn từ mâu thuẫn trước đó, hai bên xô sát, H1 đã tát V có chứng kiến của Q, H1 túm tóc ấn đầu V (bút lục 247). V ám ức do bị H1 tát. Bị cáo không phải trả thù, mục đích nói chuyện để hai bên không còn mâu thuẫn.

Đối với việc dùng kéo mục đích là đâm để chị H1 buông tay ra. Lực đâm không mạnh, không nhằm mục đích tước đoạt tính mạng chị H1.

Bị cáo ăn năn hối cải, đã bồi thường một phần cho người bị hại, bị cáo đã ra đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội. Bị cáo có nhân thân tốt, là mẹ đơn thân đang nuôi con nhỏ.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s, t khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Mong HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo có bố mẹ già, con nhỏ mong HĐXX xem xét.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Thị V, Vũ Hồng Q về tội danh và điều luật đã viện dẫn. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng: điểm đ khoản 2 (điểm a khoản 1) điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét xử bị cáo Nguyễn Thị V với mức hình phạt từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 (điểm a khoản 1) điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét xử bị cáo Vũ Hồng Q với mức hình phạt từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng.

Tang vật: Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc kéo bấm bằng kim loại chuôi đỏ dài khoảng 10,5cm và 01 thanh gỗ dài khoảng 60cm.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra người bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 300.000.000đồng. Trước phiên tòa người bị hại có đơn yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 150.000.000đồng trong đó:

* Các chi phí có biên lai: Tổng cộng 15.235.107đồng bao gồm:

- Phiếu thu ngày 10/9/2020 của Bệnh viện Thanh Nhàn: 14.585.917 đồng.

- Phiếu thu ngày 13/9/2020 của Bệnh viện Thanh Nhàn: 60.000 đồng.

- Đơn bán thuốc và vật tư y tế ngày 09/9/2020 của Bệnh viện Thanh Nhàn: 315.190 đồng.
- Đơn bán thuốc và vật tư y tế ngày 09/9/2020 của Bệnh viện Thanh Nhàn: 66.000 đồng.
- Phiếu thu ngày 10/9/2020 của Bệnh viện Thanh Nhàn: 80.000 đồng.
- Biên lai thu tiền số 0575289 ngày 04/9/2020 của Bệnh viện Thanh Nhàn: 128.000 đồng.

* Số tiền 134.764.893 đồng là tiền dự tính đi chữa trị và là sẹo sau này.

Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét yêu cầu về bồi thường của người bị hại theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, luật sư không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu trên. Các bị cáo nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, được chứng minh theo biên bản bắt người. Thấy có đủ cơ sở kết luận: Xuất phát từ mâu thuẫn trong quan hệ bạn bè giữa Nguyễn Thị V với chị Nguyễn Thu H1 nên khoảng 20h30 ngày 14/9/2020, tại số nhà 314A Nguyễn Khoái, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Nguyễn Thị V với sự giúp sức của Vũ Hồng Q, đã có hành vi dùng chiếc kéo bấm loại kéo cắt chỉ dài khoảng 10,5cm gây thương tích cho chị Nguyễn Thu H1 gây tổn hại sức khỏe là 11%. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị V, Vũ Hồng Q đã phạm tội Cố ý gây thương tích, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 (điểm a khoản 1) điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến thân thể sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng cải tạo các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Xét nhân thân bị cáo Nguyễn Thị V chưa có tiền án, tiền sự. Tại tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Bị cáo đã bồi thường cho người bị hại. Sau khi xảy ra sự việc bị cáo đã đến Cơ quan công an đầu thú. Người bị hại cũng có một phần lỗi do người hại đã có hành vi tát bị cáo V vào ngày 04/9/2020 đây

là nguyên nhân dẫn đến vụ án nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét nhân thân bị cáo Vũ Hồng Q chưa có tiền án, tiền sự. Tại toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Bị cáo đã bồi thường cho người bị hại. Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Q có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo Q phải chấp hành hình phạt tù, bị cáo Q cũng có khả năng tự cải tạo ngoài xã hội nhưng bị cáo Q cũng phải chịu sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú trong thời gian thử thách.

Tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc kéo bấm bằng kim loại chuôi đỏ dài khoảng 10,5cm và 01 thanh gỗ dài khoảng 60cm.

Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra người bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 300.000.000đồng. Trước phiên tòa người bị hại có đơn yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 150.000.000đồng, bao gồm:

* Các chi phí có biên lai: Tổng cộng 15.235.107đồng bao gồm:

- Phiếu thu ngày 10/9/2020 của Bệnh viện Thanh Nhàn: 14.585.917 đồng.

- Phiếu thu ngày 13/9/2020 của Bệnh viện Thanh Nhàn: 60.000 đồng.

- Đơn bán thuốc và vật tư y tế ngày 09/9/2020 của Bệnh viện Thanh Nhàn: 315.190 đồng.

- Đơn bán thuốc và vật tư y tế ngày 09/9/2020 của Bệnh viện Thanh Nhàn: 66.000 đồng.

- Phiếu thu ngày 10/9/2020 của Bệnh viện Thanh Nhàn: 80.000 đồng.

- Biên lai thu tiền số 0575289 ngày 04/9/2020 của Bệnh viện Thanh Nhàn: 128.000 đồng.

* Số tiền 134.764.893 đồng là tiền dự tính đi chữa trị và là sẹo sau này chị H1 không giao nộp được các hóa đơn, chứng từ, tài liệu chứng minh yêu cầu trên tại tòa án.

Hội đồng xét xử xét thấy căn cứ vào quy định của pháp luật về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng tại điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 584, Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015, Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006, xét yêu cầu bồi thường thiệt hại của người bị hại là chính đáng nhưng phải phù hợp với các quy định của pháp luật. Do vậy, Tòa án chấp nhận các khoản chi phí có biên lai sau:

- Phiếu thu ngày 10/9/2020 của Bệnh viện Thanh Nhàn: 14.585.917 đồng.

- Phiếu thu ngày 13/9/2020 của Bệnh viện Thanh Nhàn: 60.000 đồng.

- Đơn bán thuốc và vật tư y tế ngày 09/9/2020 của Bệnh viện Thanh Nhàn: 315.190 đồng.

- Đơn bán thuốc và vật tư y tế ngày 09/9/2020 của Bệnh viện Thanh Nhàn: 66.000 đồng.

- Phiếu thu ngày 10/9/2020 của Bệnh viện Thanh Nhàn: 80.000 đồng.

- Biên lai thu tiền số 0575289 ngày 04/9/2020 của Bệnh viện Thanh Nhàn: 128.000 đồng.

Tổng số tiền là 15.235.107 đồng.

Buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho người bị hại số tiền 15.235.107 đồng.

Trước phiên tòa: Ngày 24/10/2022 bị cáo Q đã nộp 30.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng để bồi thường, khắc phục hậu quả cho người bị hại. Ngày 27/10/2022, bị cáo V đã nộp 5.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng để bồi thường, khắc phục hậu quả cho người bị hại. Do người bị hại không đồng ý nhận bồi thường tại Chi cục Thi hành án nên ngày 25/10/2022, bị cáo Q đã trực tiếp bồi thường cho người bị hại số tiền 30.000.000 đồng có giấy xác nhận của người bị hại chị Nguyễn Thu H1. Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo.

- Trả lại cho người bị hại Nguyễn Thu H1 số tiền 5.000.000 đồng theo Biên lai số 0008428 ngày 27/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

- Trả lại cho bị cáo Vũ Hồng Q số tiền 30.000.000 đồng theo Biên lai số 0008427 ngày 24/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

Đối với yêu cầu bồi thường 134.764.893 đồng của người bị hại Nguyễn Thu H1 là tiền dự tính đi chữa trị và là sẹo sau này do người bị hại chưa xuất trình được các hóa đơn, chứng từ chứng minh cho yêu cầu trên nên cần tách ra để giải quyết theo trình tự tố tụng dân sự theo điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: “Trường hợp vụ án hình sự phải giải quyết vấn đề bồi thường thiệt hại, bồi hoàn mà chưa có điều kiện chứng minh và không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án hình sự thì vấn đề dân sự có thể tách ra để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự” khi có đủ căn cứ và có yêu cầu.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị V, Vũ Hồng Q phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 (điểm s khoản 1) điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 30, điều 106, điều 136, điều 331, điều 333, điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Thị V 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16.4.2022.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 (điểm s khoản 1) điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Vũ Hồng Q 24 (hai mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường H, quận H, Thành phố Hà Nội để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Q thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Q cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Q phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

Về yêu cầu bồi thường của người bị hại anh Nguyễn Thu H1 đối với số tiền 134.764.893 đồng là tiền dự tính đi chữa trị và là sẹo sau này tách ra để giải quyết theo trình tự tố tụng dân sự theo điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khi có đủ căn cứ và có yêu cầu.

- Trả lại cho người bị hại Nguyễn Thu H1 số tiền 5.000.000đồng theo Biên lai số 0008428 ngày 27/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

- Trả lại cho bị cáo Vũ Hồng Q số tiền 30.000.000đồng theo Biên lai số 0008427 ngày 24/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

Tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc kéo bấm bằng kim loại chuôi đỏ dài khoảng 10,5cm và 01 thanh gỗ dài khoảng 60cm

Các tang vật để tại chi cục thi hành án quận Hai Bà Trưng theo biên bản bàn giao vật chứng số 237/22 ngày 31.8.2022 tại chi cục thi hành án quận Hai Bà Trưng.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND Quận Hai Bà Trưng;
- Công an Quận Hai Bà Trưng;
- THA Quận Hai Bà Trưng;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hải Yến